TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2025/HS-PT
Ngày: 16-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Cúc

Ông Trần Văn Đạt

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Kim Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Trần Ngọc Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 975/2024/TLPT- HS ngày 21 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Tấn K; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 189/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- *Bị cáo kháng cáo:* Nguyễn Tấn K, tên gọi khác: Không, sinh ngày 10 tháng 3 năm 2000, tại Tây Ninh. Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở hiện nấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Tấn K1, sinh năm 1972 và con bà: Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 1972. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Chưa có vợ, con. Sống chung với chị Nguyễn Ngọc Quỳnh T, sinh năm 1996 có 2 con (lớn nhất sinh năm 2017; nhỏ nhất sinh năm 2022). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ ngày 07/10/2018, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 115/PC02-Đ3 ngày 15/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ.

Ngày 26/3/2019, Viện kiểm sát ra Quyết ịnh"định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Tấn Khương.

Ngày 27/3/2019, Viện pháp y tâm thần Trung ương B2 tiếp nhận bệnh nhân Nguyễn Tấn K.

Ngày 14/12/2023, Viện kiểm sát ra ết" Quyếtđình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Tấn K.

Ngày 18/12/2023, Nguyễn Tấn K xuất viện.

Ngày 18/12/2023, bị bắt theo Lệnh bắt bị cáo để tạm giam số 97/LBBC-CSHS(Đ2) ngày 12/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ.

Người giám hộ cho bị cáo: ông Nguyễn Tấn K1, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 1972. Cùng trú tại: 3, Khu phố A, ấp"ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai (đều có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: luật sư Vũ Văn T1, Văn phòng L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ. Địa chỉ: số F, tổ C, khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/10/2017, các anh Nguyễn Anh T2, Nguyễn Phương T3 cùng nhậu tại quán "Tình bạn" địa chỉ: ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai do anh Chu Ngọc S làm chủ. Cùng lúc này có nhóm thanh niên gồm Nguyễn Tấn K, Trần Cẩm Thái B (là bạn gái của K), N, Â, H, R (không rõ nhân thân lai lịch) đang nhậu ở bàn bên cạnh. Trong lúc nhậu, chị B đi vào nhà vệ sinh để ói thì bị một thanh niên (chị B không xác định được ai) ôm, sàm sỡ, sờ ngực nên chị B la lên ương ơi..". Nghe tiếng chị B"á..á..anhình gọi, K chạy vào nhà vệ sinh thì gặp anh T2 đi ra, vì nghĩ rằng anh T2 đã sàm sỡ chị B nên K dùng tay xô đẩy và chửi anh T2. Anh T2 bỏ đi ra ngoài nhưng vẫn bị K đi theo chửi và dùng tay phải cầm con dao Thái Lan cán nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại mũi nhọn dài khoảng 20cm lao vào đâm vào vai, ngực anh T2. Anh T2 bỏ chạy nhưng vẫn bị K đuổi theo dùng dao đâm vào lưng, hông và mông, đùi, chân anh T2. Do cây dao bị gãy lưỡi nên K không đâm anh T2 nữa. Sau đó, anh Nguyễn Anh T2 được mọi người đưa đến Bệnh viện Đ1 cấp cứu nhưng đã tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định nơi xảy ra sự việc là quán nhậu "T4 ạn"bạn" tại địa chỉ 1 Quốc lộ A, ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Quá trình khám nghiệm có thu giữ 01 số mảnh vỡ thủy tinh, 01 đôi dép nhựa, 01 cán dao Thái Lan bằng nhựa màu đen. 35 bản ảnh chụp hiện trường, vật chứng. 42 bản ảnh chụp nạn nhân. Bản ảnh chụp hình ảnh camera thu giữ tại hiện trường, ghi nhận diễn biến vụ việc, xác định được chị Trần Cẩm Thái B nhưng không ghi nhận hình ảnh anh Nguyễn Anh T2 có hành vi sàm sỡ chị B, Nguyễn Tấn K có hành vi dùng dao đâm vào ngực, vai, lưng anh Nguyễn Anh T2.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 600/PC09-KLGĐPY ngày 11/10/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận về tình trạng thương tích và nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Anh T2 như sau:

- Dấu hiệu chính: vết rách da hình bầu dục vùng ngực phải, mép gọn, tụ máu, một đầu nhọn, một đầu tù, hướng từ trước ra sau, nhiều vết rách da thẳng, bầu dục ở hai tay, hai chân; bầm, tím da vùng đầu bên phải, ngực hai bên. Thùng phổi phải thủng gốc tĩnh mạch chủ trên.

- Nguyên nhân tử vong: sốc mất máu, do đa vết thương vùng ngực phải, lưng trái, thắt lưng và chân hai bên; thủng phổi phải, thủng gốc động mạch chủ.

- Hung khí: vật sắc nhọn (một loại).

Tại Kết luận giám định tâm thần số 130/KL-VPYTW ngày 18/3/2019 của V về tình trạng tâm thần của Nguyễn Tấn K như sau:

Về Y học:

+ Trước, trong và sau khi gây án: đương sự bị bệnh rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định.

+ Hiện nay: đương sự bị bệnh ối"rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm.

Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: đương sự chưa đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 891/KLBB-VPYTW ngày 27/11/2023 của V về tình trạng tâm thần của Nguyễn Tấn K sau thời gian điều trị bắt buộc như sau:

- Bị bệnh: Rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm.

- Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đương sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đôi dép nhựa màu vàng; một cán dao Thái Lan bằng nhựa màu đen dài khoảng 10cm (phần lưỡi dao đã bị gãy, không thu hồi được).

- 01 USB ghi nhận hình ảnh diễn biến vụ việc xảy ra tại quán “Tình Bạn”. ịa"Địa chỉ: ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: tang vật vụ án không có giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Tấn K đã bồi thường 150.000.000 đồng cho ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Anh Đ (cha mẹ của bị hại) và ông C, bà Đ đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Tấn K.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 189/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn K phạm tội *"Giết người"*.

2. Áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1 và 2 Điều 51; các Điều 90; 91, 101; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

3. Quyết định hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn K 09 (chín) năm tùời" . Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023, được trừ đi thời hạn bị cáo bị tạm giam trước từ ngày 07/10/2018 đến ngày 27/3/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23 tháng 9 năm 2023 bị cáo Nguyễn Tấn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị trừ thời giam đi khám chữa bệnh bắt buộc.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định.

Về nội dung: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng, bị cáo dùng dao đâm chết bị hại, thực hiện hành vi một cách côn đồ. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, bị hạn chế về nhận thức. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 09 năm tù là phù hợp. Đối với kháng cáo về trừ thời gian khám chữa bệnh bắt buộc, bị cáo bị đưa đi chữa bệnh bắt buộc trong thời gian bị tạm giam nên căn cứ Điều 49 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: theo điều 49 Bộ luật hình sự và hướng dẫn đặc xá thì bị cáo được trừ thời gian bắt buộc chữa bệnh vào thời gian chấp hành án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, ý kiến tranh luận của Luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn K được thực hiện đúng theo quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản tự khai, biên bản hỏi cung, vật chứng vụ án, kết luận giám định cùng tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/10/2017, tại quán "T4 bạn" địa chỉ: ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai do anh Chu Ngọc S làm chủ. Bị cáo Nguyễn Tấn K nghi ngờ anh Nguyễn Anh T2 có hành vi sàm sỡ chị Trần Cẩm Thái B (bạn gái của K) trong lúc chị B đi vệ sinh, nên bị cáo đã dùng con dao Thái Lan đâm nhiều nhát vào lưng, ngực, hông, mông, đùi và chân của anh T2 làm anh T2 tử vong do sốc mất máu, đa vết thương vùng ngực phải, lưng trái, thắt lưng và chân hai bên; thủng phổi phải, thủng gốc động mạch chủ.

Hành vi của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội *"Giết người"* với tình tiết định khung hình phạt *"có tính chất tính côn đồ"* theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh, xã hội tại địa phương. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, có học vấn thấp, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa có tiền án tiền sự, bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 7 tháng 06 ngày. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền mai táng phí cho đại diện bị hại, được đại diện cho bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, q và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo mức án 09 (chín) năm tù là có phần nghiêm khắc bởi khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, còn hạn chế về nhận thức và hành vi của mình. Hơn nữa, tại kết luận giám định tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương B2 đã kết luận về tình trạng tâm thần của bị cáo trước, trong và sau khi gây án là bị bệnh rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm đượctrở về với gia đình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với kháng cáo của bị cáo cho rằng sau khi bị tạm giam 05 tháng 19 ngày, bị cáo phải đi điều trị bắt buộc trong thời gian 05 năm 02 tháng theo Quyết định của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai nên khi chấp hành hình phạt tù thì bị cáo cần phải được trừ đi thời gian chữa bệnh bắt buộc, xét thấy: căn cứ quy định tại Điều 49 Bộ luật hình sự năm 2015 về bắt buộc chữa bệnh thì:

"1. Đối với người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội trong khi mắc bệnh quy định tại Điều 21 của Bộ luật này, Viện kiểm sát hoặc Tòa án căn cứ vào kết luận giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần có thể quyết định đưa họ vào một cơ sở điều trị chuyên khoa để bắt buộc chữa bệnh.

2. Đối với người phạm tội trong khi có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng trước khi bị kết án đã mắc bệnh tới mức mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, thì căn cứ vào kết luận giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, Tòa án có thể quyết định đưa họ vào một cơ sở điều trị chuyên khoa để bắt buộc chữa bệnh. Sau khi khỏi bệnh, người đó có thể phải chịu trách nhiệm hình sự.

3. Đối với người đang chấp hành hình phạt tù mà bị bệnh tới mức mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, thì căn cứ vào kết luận giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, Tòa án có thể quyết định đưa họ vào một cơ sở điều trị chuyên khoa để bắt buộc chữa bệnh. Sau khi khỏi bệnh, nếu không có lý do khác để miễn chấp hành hình phạt, thì người đó phải tiếp tục chấp hành hình phạt.

Thời gian bắt buộc chữa bệnh được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù."

Như vậy, thời gian bắt buộc chữa bệnh được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù chỉ được áp dụng đối với người đang chấp hành hình phạt tù. Tại thời điểm bị áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc, bị cáo Nguyễn Tấn K không phải là người đang chấp hành hình phạt tù mà chỉ đang bị tạm giam nên không được trừ thời gian bắt buộc chữa bệnh vào thời gian chấp hành hình phạt tù như Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử là có căn cứ. Đối với ý kiến cho rằng cần áp dụng Văn bản hướng dẫn triển khai đặc xá năm 2024 để trừ thời gian bắt buộc chữa bệnh cho bị cáo là không có cơ sở. Do đó, cần giữ nguyên nội dung này của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

[5] Quan điểm bào chữa của Luật sư là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn K; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 189/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn K phạm tội *"Giết người"*.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hìnhxử phạt bị cáo Nguyễn Tấn K 07 (bảy) năm tùời" . Thờihạn tù tính từ ngày 18/12/2023, được trừ đi thời hạn bị cáo bị tạm giam trước từ ngày 07/10/2018 đến ngày 27/3/2019.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Tấn K không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Cúc	**Trần Văn Đạt**	**Lê Văn An**